

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 27/2023/HSST
Ngày: 26-10-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Thị Tố Như

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1, Ông Nguyễn Hữu Sáu; Công tác tại: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2, Bà Lưu Thị Lan; Công tác tại: Trường THCS - THPT Nguyễn Mộng Tuân, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lại Thị Minh Hồng - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Sinh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 21/2023/HSST ngày 05/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 11/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tài N**; Sinh năm: 1990; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TV, xã ĐN, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn Thị H. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con út trong gia đình. Vợ là Lê Thị D. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2023 đến ngày 16/8/2023 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đông Sơn, Thanh Hóa; Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Thị H1**; Sinh ngày 18/10/2006; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn CT, xã NL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12. Con ông Hoàng Văn V và bà Nguyễn Thị X. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2023 đến ngày 16/8/2023 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện của bị cáo H1 là bà Nguyễn Thị X là mẹ đẻ; Địa chỉ: Thôn CT, xã NL, huyện HL, tỉnh Thanh Hoá.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị H1: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm và bà Mai Thùy Linh - Trợ giúp viên pháp lý; Công tác tại: Trung tâm trợ giúp

pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa (có mặt).

- Người liên quan:

1. Anh Lê Nhân T, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn CT, xã ĐH, huyện ĐS, Thanh Hóa (vắng mặt).

2. Anh Đinh Tiến M, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn HT, xã ĐH, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Thôn YT, xã ĐY, huyện ĐS, Thanh Hóa (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Thôn YT, xã ĐY, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10 tháng 8 năm 2023, Nguyễn Tài N và Hoàng Thị H1 đang ở tại Phòng 104 nhà nghỉ Thanh Mừng ở thôn Yên Thành, xã Đông Yên, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa thì Lê Nhân T, gọi điện đến cho N để hỏi mua 5 viên ma túy keo và 2 túi ma túy ketamine với giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng), N đồng ý và hẹn T đến trước nhà nghỉ Thanh M để lấy ma túy. Từ nói với N sẽ nhờ Đinh Tiến M đến để lấy ma túy. Sau đó M gọi điện cho Nguyễn hẹn khoảng 10 phút nữa M đi tới nơi. Lúc này N nói với Hiền đi ra chỗ cái túi xách để ở trên tủ, mở túi xách ra lấy 05 (năm) viên ma túy và lấy 4.000.000đ (bốn triệu đồng) rồi mang tiền về cho N, H1 đồng ý và mang ma túy ra ngoài, còn Nguyễn tiếp tục ngủ. Khi H1 đang đứng ở ngoài đường trước nhà nghỉ Thanh Mừng đợi M đến để đưa ma túy thì bị tổ công tác công an huyện Đông Sơn và Công an xã Đông Yên phát hiện bắt giữ. Qua kiểm tra đã phát hiện ở túi áo trước ngực bên phải H1 mặc có 01 (một) túi ni lon chứa 05 (năm) viên nén màu trắng và 02 (hai) túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số ma túy trên ký hiệu (M1) và lập biên bản phạm tội bắt quả tang đưa H1 về cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn để điều tra làm rõ hành vi phạm tội.

Quá trình đấu tranh H1 đã khai số ma túy trên là của N hiện nay đang ở phòng 104 nhà nghỉ Thanh Mừng. Tổ công tác đã tiến hành khám xét và giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn đồng thời tiến hành thu giữ 01 túi xách để ở trên bàn trong túi xách có 01 (một) túi nilon bên trong có chứa các cục tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) và 03 (ba) túi nilon, bên trong mỗi túi có chứa 03 (ba) viên nén màu trắng (nghĩ là ma túy), 01 (một) cân điện tử màu đen, trắng, 35 vỏ túi nilon. 01 điện thoại Nokia loại bàn phím màu đen ; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng.

Tại Bản kết luận giám định số: 2941/KL-KTHS ngày 25 tháng 8 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận :

- 05 (năm) viên nén màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,209g loại MDMA

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,220g loại Ketamine.

- 09 viên nén màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 4,064g loại MDMA.

- Các cục tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 24,147g loại Ketamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Tài Nguyên, Hoàng Thị Hiền đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 phong bì được niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Có ký hiệu T1 được niêm phong bởi các chữ ký của Nguyễn Trần Đăng, Mai Văn Minh và 7 con dấu của phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Thanh Hóa (bên trong theo biên bản kết luận giám định); 01 cân điện màu đen, trắng có kích thước 5 x 10 cm; đã cũ. Bên trong không tháo rõ chất lượng; 35 vỏ túi nilon có kích thước 3x3 cm; 01 túi sách màu trắng, kích thước khoảng 5x10x15cm; đã cũ; 01 điện thoại Nokia loại bàn phím bên trong có số 0924 724 223 đã cũ. Hiện tại không còn nguồn điện, bên trong không tháo không rõ chất lượng; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng máy có gắn sim 0971 055 500 đã cũ. Hiện tại không còn nguồn điện, bên trong không tháo không rõ chất lượng theo Lệnh nhập kho số: NK2024/01 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT - VKSĐS ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tài N và Hoàng Thị H1 về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về phần hình sự: Nguyễn Tài Nguyên và Hoàng Thị Hiền về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52; Các Điều 17; 38; 58 Bộ luật hình sự.

Đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài N mức án từ 10 (mười) năm tù đến 11 (mười một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Các Điều 17; 38; 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H1 mức án từ 24 (hai tư) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ đối với bị cáo Nguyễn Tài Nguyên.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106BLTTHS. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau

giám định; 01 cân điện tử; 35 vỏ túi ni lon; 01 túi xách; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia và 01 điện thoại Iphone 7plus theo biên bản thu giữ vật chứng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 buộc các bị cáo Nguyễn Tài Nguyên và Hoàng Thị Hiền phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Các bị cáo Nguyễn Tài N và Hoàng Thị H1 đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của người đại diện của bị cáo H1: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho cháu H1.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo H1: Nhất trí về tội danh như Cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX cho bị cáo Hiền mức án thấp nhất.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của các bị cáo, quan điểm của người bào chữa, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và bị hại không có ý kiến nào hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay qua thẩm vấn công khai các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 10 tháng 8 năm 2023 tổ công tác Công an huyện Đông Sơn phối hợp với Công an xã Đông Yên bắt quả tang Hoàng Thị H1 đang chờ Đinh Tiến M để bán 2,209g ma túy loại: MDMA =44,18% và 1,220g ma túy loại Ketamine = 6,1%

Quá trình điều tra Hoàng Thị H1 khai nhận số ma túy trên là của Nguyễn Tài N nói H1 đem đi bán cho Đinh Tiến M; Căn cứ lời khai của H1 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn đã tiến hành khám xét phòng 104 nhà nghỉ Thanh Mừng, bắt giữ N đang tàng trữ trong phòng 104 nhà nghỉ Thanh Mừng và thu giữ 4,046g ma túy loại Ketamine và 24,147g loại: MDMA.

Như vậy ngoài khối lượng ma túy mà Công an thu giữ nơi N thì N còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy của H1 mang bán hộ cho N với tổng khối lượng là: 6,255g loại MDMA = 20,85% và 25,367g loại Ketamine =25,367%.

Tổng tỷ lệ phần trăm của cả 02 chất ma túy mà H1 bán về khối lượng của MDMA và Ketamine là 3,429g = 50,28% so với mức tối thiểu đối với từng chất đó quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS là dưới 05 gam nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Hành vi nên trên của Hoàng Thị H1 đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tổng tỷ lệ phần trăm của cả 02 chất ma túy mà N bán = 46,217% so với mức tối thiểu đối với từng chất đó quy định tại khoản 3 Điều 251 BLHS là dưới 100% nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS Hành vi nên trên của Nguyễn Tài N đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân Nguyễn Tài N và Hoàng Thị H1 là đối tượng nghiện ma túy nên hơn ai hết bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy là ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất, tinh thần của người sử dụng, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, thế nhưng khi vì lợi nhuận của ma túy chi phối, bất chấp pháp luật Nguyễn Tài N vẫn thực hiện hành vi mua bán ma túy, góp phần reo rắc cái chết trắng, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội cần phải được xử lý nghiêm khắc.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do nhân thân và tính chất nghiêm trọng của vụ án nên cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H1 không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Khi Hoàng Thị H1 đi bán ma túy cho Nguyễn Tài N lúc đó H1 chưa đủ 18 tuổi, cụ thể là 16 năm 09 tháng 21 ngày nên bị cáo N phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là: Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội.

Bản thân bị cáo H1 chưa đủ 18 tuổi, mức độ phát triển về thể chất và tinh thần chưa hoàn thiện nên chưa nhận thức được tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà mình gây ra. Bị cáo thiếu sự giám sát, giáo dục của gia đình nên dễ bị người khác lợi dụng sai khiến. Bị cáo Hoàng Thị H1 phạm tội do sự xúi giục của bị cáo N. Do vậy khi quyết định hình phạt cần căn cứ khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX đã căn cứ vào mức độ nguy hiểm cho xã hội do từng bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo để xem xét vai trò của từng bị cáo khác nhau nên hình phạt cũng khác nhau. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc phân công vai trò cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Số

lượng ma túy N mua bán nhiều hơn, N là người sai bảo H1 đi bán ma túy cho Nguyên nên N giữ vai trò đứng đầu.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo Nguyễn Tài N có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị của Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Thị Hiền là có căn cứ theo quy định tại khoản 6 Điều 91 BLHS nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là 5,337 gam MDMA và 23, 615 Ketamine được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đã dán kín, niêm phong được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK2024/01 ngày 04 tháng 10 năm 2023 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 35 vỏ túi nilon có kích thước 3x3 cm; 01 túi sách màu trắng, kích thước khoảng 5x10x15cm bị cáo Nguyên dùng vào việc bán ma túy là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cân điện màu đen, trắng đã cũ có kích thước 5 x 10 cm đã cũ; 01 điện thoại Nokia loại bàn phím đã cũ bên trong có số 0924 724 223. 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng đã cũ máy có gắn sim 0971 055 500 theo Lệnh nhập kho số: NK2024/01 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn. bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Liên quan trong vụ án: Đối với hành vi của Lê Nhân T là người đã gọi điện thoại cho N để mua ma túy của Nguyên, nhưng T đã không trực tiếp mua mà nhờ M để đến lấy ma túy, khi chưa mua ma túy thì tổ công tác đã bắt giữ H1. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với T và M.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Tài N khai báo là mua của một người không biết tên, địa chỉ, mua thông qua mạng xã hội Telegram, sau đó hẹn gặp nhau tại khu vực đường lên xuống cao tốc thuộc xã Đông Minh, huyện Đông Sơn để mua bán ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa xác định được người đã bán ma túy cho bị can Nguyên. Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ tài liệu chứng cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] . Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm o khoản 1 Điều 52 (đối với Nguyễn Tài N); khoản 1 Điều 251, khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 (đối với Hoàng Thị H1); điểm s khoản 1 Điều 51; Các Điều 38; 47; 58 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Các Điều 331; 333; 336; 337; 416 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tài N và Hoàng Thị H1 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tài N 10 (mười) năm 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2023.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị H1 25 (hai mươi lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2023.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy lại sau giám định là 5,337 gam MDMA và 23, 615 Ketamine được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đã dán kín, niêm phong.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Tài N gồm 01 điện thoại Nokia loại bàn phím đã cũ bên trong có số 0924 724 223; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng đã cũ máy có gắn sim 0971 055 500.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử màu đen, trắng đã cũ có kích thước 5 x 10 cm đã cũ; 35 vỏ túi nilon có kích thước 3x3 cm; 01 túi sách màu trắng, kích thước khoảng 5x10x15cm.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho số Lệnh nhập kho số: NK2024/01 ngày 04 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn)

5. Về án phí: Buộc Nguyễn Tài N và Hoàng Thị H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Sơn;
- Công an huyện Đông Sơn;
- Bị cáo,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

- Người liên quan
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Tố Như